

Bản án số: **46/2021/HS-ST**

Ngày: 17/6/2021

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Lưu Ly.

Bà Lê Thị Phước Mãng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Bùi Huy V**; Sinh ngày: 19/12/1992; Tại: Indonesia; Thường trú: 482/5/21 đường PTH, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duy M (chết) và bà: Bùi Thị V1; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 16/01/2021.

Nhân thân: Ngày 16/11/2016, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 214/2016/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2018 và đã thi hành xong phần án phí ngày 27/3/2019 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 1253/GCN của Trại giam Thủ Đức và Công văn trả lời xác minh số: 89/CCTHADS ngày 22/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. **Lưu Thanh P**; Sinh ngày: 21/3/1992; Tại: Thái Lan; Thường trú: 49 đường HN, Phường D, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc

tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà: Lưu Thị Ngọc H; Có chồng: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 16/01/2021.  
(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Bà Trần Dù Ph; Sinh ngày: 28/9/2000; Thường trú: 160 Giồng Nhãn, khóm F, phường A, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở: Số 5 đường số 13B, phường BTĐB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.  
(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Bùi Thị V1; Sinh năm: 1972; Trú tại: 482/5/21 đường PTH, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.  
(vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 10 phút ngày 15/01/2021, Nguyễn Bùi Huy V đang ở nhà thì Phạm Văn H (tên thường gọi là Kiệt) gọi điện thoại rủ V đi giật tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài và mua ma túy sử dụng, đồng thời nói cho V biết Lưu Thanh P (bạn gái của V) đang có mặt tại nhà H, V đồng ý và điều khiển xe gắn máy biển số 59D2-295.77 đến phòng trọ của H trên đường Liên khu D-E, phường BHHB, quận BT gặp H. Tại đây, H nói V chở P chạy theo phía sau làm nhiệm vụ «cản địa» nếu có người truy đuổi để H tẩu thoát và cất giữ tài sản giật được, còn H trực tiếp giật tài sản. Sau khi bàn bạc thống nhất với nhau, H điều khiển xe gắn máy hiệu Exciter (không rõ biển số) chạy một mình phía trước, V điều khiển xe gắn máy biển số 59D2-295.77 chở P chạy theo phía sau. Trên đường đi, V nói cho P biết và rủ P cùng đi giật tài sản, P đồng ý. Sau đó, cả ba lưu thông qua nhiều tuyến đường để tìm người có tài sản. Khi chạy đến ngã ba đường HG - đường TVK (hướng từ vòng xoay Mũi Tàu về cầu HG), H phát hiện ông Lý Chung Kh đang điều khiển xe gắn máy biển số 83S2-3402 chở bà Trần Dù Ph ngồi phía sau lưu thông trên đường HG và bà Ph có đeo 01 túi xách màu trắng (loại túi xách đeo chéo) nên điều khiển xe quay lại bám theo ông Khải, V cũng điều khiển xe quay lại chạy theo H. Khi đến trước nhà số 879 đường HG, Phường K, Quận F, H cho xe chạy lên áp sát bên phải xe ông Khải, đồng thời dùng tay trái giật chiếc túi xách của bà Ph rồi vọt xe tẩu thoát về hướng giao lộ đường HG - đường NVL. Ngay lập tức, ông Kh, bà Ph tri hô và điều khiển xe đuổi theo. Nghe tiếng tri hô và thấy H tăng ga bỏ chạy, V biết là H đã giật được tài sản nên điều khiển xe chở P chạy theo làm nhiệm vụ «cản địa» để H tẩu thoát. Sau đó, H, V và P gặp nhau tại trước nhà số 80 đường THĐ, Phường N, Quận F. Tại đây, H đưa túi xách cho V và V đưa cho P ngồi phía sau giữ rồi cả ba tiếp tục đi tìm tài sản cướp giật, nhưng khi chạy đến trước nhà số 357 đường THĐ, phường BTĐ, quận BT thì bị tổ tuần tra Công an quận Bình Tân thấy khả nghi dừng xe kiểm

tra. H liền lấy bình xịt hơi cay (giấu sẵn trong người) ra xịt về phía tổ tuần tra rồi điều khiển xe chạy thoát. Riêng V và P bị trúng hơi cay do H xịt nên để xe tự ngã xuống đường và cả hai bị bắt tại chỗ. Vụ việc được chuyển giao Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Vật chứng thu giữ: 01 túi xách (loại đeo chéo) màu trắng (bên trong túi xách có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, 01 cái bóp màu hồng, 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trần Dù Ph và số tiền 330.000 đồng); 01 chiếc xe gắn máy biển số 59D2-295.77; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Grand Prime.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Nguyễn Bùi Huy V và Lưu Thanh P đều khai nhận thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Theo hai Biên bản xét nghiệm chất ma túy cùng ngày 16 tháng 01 năm 2021 của Trạm y tế phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thì Nguyễn Bùi Huy V dương tính với Methamphetamine, Ketamine; Lưu Thanh P dương tính với Methamphetamine.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 33/KL-HĐĐGTS ngày 29 tháng 01 năm 2021, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, mã số ID: BCG-E2499A, dung lượng 32Gb (còn khoảng 60% giá trị sử dụng) tại thời điểm ngày 15/01/2021 là: 2.700.000 đồng.

Còn 01 túi xách (loại đeo chéo) màu trắng, không nhãn hiệu, kích thước 20x16,7cm (bị hại khai mua mới vào đầu năm 2020 với giá 150.000 đồng); 01 chiếc bóp màu hồng không nhãn hiệu (trên có dòng chữ Forever Young Originally From Korea), kích thước 23x10x3cm (bị hại khai mua mới vào đầu năm 2020 với giá 170.000 đồng), do không cung cấp đầy đủ thông tin và đặc điểm của tài sản cần định giá, nên Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 từ chối định giá.

Đối với Phạm Văn H (tên thường gọi là Kiệt), sinh năm 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh, thường trú tại 48B đường QĐB, phường PT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng hiện bỏ địa phương đi đâu không rõ. Ngày 21/01/2021, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm đối với H (Thông báo số: 312/CV-ĐT.HS), khi nào bắt được H điều tra làm rõ giải quyết sau.

Tại Cáo trạng số: 42/CT-VKS-Q6 ngày 20 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P về tội «Cướp giật tài sản» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P đều khai nhận chính các bị cáo đã cùng Phạm Văn H (tên thường gọi là Kiệt), sử dụng xe gắn

máy (V điều khiển xe Air Blade biển số 59D2-295.77 chở P, H điều khiển xe Exciter chạy một mình) thực hiện hành vi giật của bà Trần Dù Ph 01 túi xách (loại đeo chéo) màu trắng (bên trong túi xách có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, 01 cái bóp màu hồng, 01 chứng minh nhân dân và số tiền 330.000 đồng) tại trước nhà số 879 đường HG, Phường K, Quận F vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/01/2021 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Bùi Huy V từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Lưu Thanh P từ 03 năm đến 04 năm về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P, do các bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bà Trần Dù Ph đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge, Imei 1: 35722407038331, Imei 2: 357225070383338.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác dài tay màu đen; 01 áo sơ mi dài tay sọc đen vàng; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 áo khoác dài tay màu đen (có mũ đội); 01 đầm tay ngắn sọc màu đen trắng; 01 sim điện thoại số thuê bao 0775918523.

Trả lại bị cáo Lưu Thanh P 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Grand Prime, số Imei: 354622077760646 (bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao 0906976318).

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P đều nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 33/KL-HĐĐGTS ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Trần Dù Ph và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P đã phạm tội «Cướp giật tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P đã cùng Phạm Văn H (tên thường gọi là Kiệt) dùng xe mô tô (xe gắn máy hiệu Honda Air Blade biển số 59D2-295.77 và xe gắn máy hiệu Exciter không rõ biển số) làm phương tiện để cướp giật của bà Trần Dù Ph 01 túi xách màu trắng (loại có quai đeo chéo), bên trong túi xách có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus màu hồng (mã số ID: BCG-E2499A, dung lượng 32Gb) trị giá 2.700.000 đồng, 01 chiếc bóp màu hồng không nhãn hiệu (trên có dòng chữ Forever Young Originally From Korea), 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trần Dù Ph và số tiền 330.000 đồng (tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.030.000 đồng, riêng túi xách, chiếc bóp không định giá được). Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo Nguyễn Bùi Huy V thì H là người chủ động rủ rê bị cáo, là người bàn bạc phân công vai trò nhiệm vụ cho bị cáo. Ngoài ra, H cũng là người phát hiện bị hại có tài sản và trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản; bị cáo V ngoài việc rủ rê bị cáo P, còn là người điều khiển xe chở bị cáo P làm nhiệm vụ «cản địa» nếu có người truy đuổi để H tẩu thoát; còn bị cáo P khi nghe bị cáo V rủ cùng đi giật tài sản, bị cáo không những không ngăn cản mà còn đồng ý tham gia cùng và bị cáo cũng chính là người cất giữ tài sản chiếm đoạt được. Tuy nhiên, hiện H đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai của H để làm rõ tính tổ chức, làm rõ vai trò đồng phạm cũng như sự phân công bàn bạc, sự câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P về tội «Cướp giật tài sản» thuộc trường hợp: «Dùng thủ đoạn nguy hiểm» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P là liều lĩnh. Hành vi này không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung mà còn có thể

dẫn đến tai nạn giao thông, gây hậu quả khó lường cho tính mạng, sức khỏe của bị hại và của những người tham gia lưu thông nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P đều là những người đã trưởng thành, các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi dùng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng vọt xe tẩu thoát là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, mặc cho hậu quả xảy ra như thế nào, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Nguyễn Bùi Huy V ngày 16/11/2016, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 03 năm tù về tội «Cướp giật tài sản». Mặc dù lần phạm tội này bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích thì coi như chưa bị kết án, nhưng điều này cũng cho thấy tuy đã được cải tạo giáo dục, bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng mà ngược lại vẫn tiếp tục phạm tội do cố ý là thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P là rất nghiêm trọng. Mặt khác, cướp giật tài sản từ lâu đã trở thành vấn nạn nhức nhối, trở thành nỗi ám ảnh của không ít người dân, gây bức xúc trong dư luận, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo. Riêng bị cáo Nguyễn Bùi Huy V đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự (đơn vị Tiểu đoàn Bộ binh 2 - Trung đoàn Gia Định, cấp bậc: Trung sĩ, chức vụ: Tiểu đội trưởng. Thời gian từ tháng 02/2012 đến tháng 01/2014), hiện đang bệnh nặng (kháng thể kháng HIV dương tính); bị cáo Lưu Thanh P phạm tội lần đầu (chưa có tiền án - tiền sự), nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia của từng bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Mặc dù tài sản đã được thu hồi trả bị hại, nhưng xét hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và như đã phân tích, hành vi phạm tội này không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ mà còn gây ra những thiệt hại phi vật chất cho xã hội (gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an chung), do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là không xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý trả 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, mã số ID: BCG-E2499A, dung lượng 32Gb; 01 túi xách (loại đeo chéo) màu trắng; 01 chiếc bóp màu hồng không nhãn hiệu (trên có dòng chữ Forever Young Originally From Korea); 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trần Dù Ph và số tiền 330.000 đồng cho bà Trần Dù Ph. Tại phiên tòa, bà Ph vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra bà Ph không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu cùng ngày 24/01/2021 của Công an Quận 6 - BL109, 110, 182), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Việc xử lý vật chứng: Phương tiện mà bị cáo Nguyễn Bùi Huy V dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge, Imei 1: 35722407038331, Imei 2: 357225070383338, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 áo khoác dài tay màu đen; 01 áo sơ mi dài tay sọc đen vàng; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 áo khoác dài tay màu đen (có mũ đội); 01 đầm tay ngắn sọc màu đen trắng (các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P mặc lúc cướp giật tài sản); 01 sim điện thoại số thuê bao 0775918523 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Grand Prime, số Imei: 354622077760646 (bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao 0906976318) thu giữ của bị cáo Lưu Thanh P. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo P vì không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo PH nhập kho vật chứng số: 05/PNK ngày 21 tháng 01 năm 2021 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 39/QĐ-VKS-Q6 ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6)

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59D2-295.77, số máy JF63E-1473626, số khung RLHJF6308FZ473585 (loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>, nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, sơn màu Đỏ Đen Bạc, dung tích 124) thu giữ của bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Bùi Thị V1 (mẹ của bị cáo V), nên đã xử lý trả lại cho bà V1 (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 06/02/2021 - BL181), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với Phạm Văn H (tên thường gọi là Kiệt), ngày 21/01/2021 Cơ quan điều tra Công an Quận đã ra thông báo truy tìm đối với H và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào bắt được H điều tra làm rõ giải quyết sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Ngoài ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P đều khai không biết việc Phạm Văn H có đem theo bình xịt hơi cay và cũng bất ngờ khi thấy H sử dụng bình xịt này xịt về phía tổ tuần tra Công an quận Bình Tân tẩu thoát. Do chưa bắt được H và cũng không thu giữ được bình xịt hơi cay, nên không đủ cơ sở để xem xét xử lý đối với các bị cáo về hành vi «hành hung đề tẩu thoát», do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[11] Các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P** phạm tội «Cướp giạt tài sản».

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bùi Huy V** 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2021.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lưu Thanh P** 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2021.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge, Imei 1: 35722407038331, Imei 2: 357225070383338.



- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác dài tay màu đen; 01 (một) áo sơ mi dài tay sọc đen vàng; 01 (một) quần Jean dài màu xanh; 01 (một) áo khoác dài tay màu đen (có mũ đội); 01 (một) đầm tay ngắn sọc màu đen trắng; 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0775918523.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại bị cáo Lưu Thanh P 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Grand Prime, số Imei: 354622077760646; 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0906976318.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Nguyễn Bùi Huy V, Lưu Thanh P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Trần Dù Ph; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Thùy Liên**